

Bản án số: 908/2022/HSPT  
Ngày: 26/12/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Dũng;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Điền;

Bà Nguyễn Phương Hạnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Quang Huy, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 996/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2022/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Họ và tên: **Nguyễn T**, sinh năm 1988; nơi ĐKHKTT: Thôn L, thị trấn Lim, huyện TD, tỉnh B; chỗ ở: Thôn LB, xã ND, huyện TD, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn TM, sinh năm 1966 và bà Nguyễn TS, sinh năm 1967; gia đình có 04 anh em, bị cáo là lớn nhất; vợ: Chưa có; có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 27/2011/HSST ngày 22/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng 04 ngày về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 5.000.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong phần án phí, hình phạt bổ sung ngày 01/8/2012; tại Bản án số 185/2013/HSST ngày 25/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung 7.000.000 đồng, tổng hợp với Bản án số 27/2011/HSST ngày 22/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B, buộc T pTH chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 07 năm tù, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 14/1/2018; tại Quyết định số 29 ngày 01/02/2013, Công an thành phố B xử phạt hành chính đối bằng hình thức

phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã nộp phạt ngày 25/2/2013; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Vũ XC, Công ty luật TNHH H, Đoàn Luật sư tỉnh B; có mặt.

**- Các bị cáo không kháng cáo, không triệu tập tham gia phiên tòa:** Vũ VT, Nguyễn VB, Nguyễn TH.

**- Người làm chứng, không triệu tập tham gia phiên tòa:** Anh Nguyễn HH.

**- Người chứng kiến, không triệu tập tham gia phiên tòa:** Anh Ngô K, ông Nguy TX.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 19/01/2022, tại đoạn đường TS11 thuộc KCN TS, xã ND, huyện TD, tỉnh B, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh B phối hợp Công an huyện TD bắt quả tang Vũ VT và Nguyễn VB có hành vi bán trái phép chất ma túy. Thu giữ bên trong áo phía trước bụng của VT 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng chứa các viên nén màu xám; 01 (một) túi nilon màu trắng chứa các viên nén màu hồng; 02 (hai) túi nilon màu hồng bên trong đều chứa các viên nén màu xanh và hồng; 08 (tám) túi nilon màu xanh bên trong đều chứa các viên nén màu xanh và hồng. VT khai nhận các viên nén màu hồng và xanh là ma túy “ngựa”; viên nén màu xám là ma túy “kẹo”, số ma túy này VT mang đi bán cho một người không quen biết theo giới thiệu của Nguyễn T và đối tượng tên D là bạn xã hội của T với giá 196.000.000 đồng. Toàn bộ số vật chứng này được tổ công tác niêm phong vào trong hộp giấy theo quy định, trước sự chứng kiến của VT, VB, anh Ngô K và ông Nguy TX.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã tiến hành khám xét chỗ ở của Vũ VT và Nguyễn VB nhưng không thu giữ gì liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy. Tiến hành khám xét nơi ở Nguyễn T tại nhà trọ ở thôn LB, xã ND, huyện TD, tỉnh B, phát hiện tại phòng ngủ tầng 2 nhà T có Nguyễn HH và Nguyễn TH có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên sàn nhà: 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 (hai) viên nén hình tròn màu hồng và chất tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu T1); 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 (một) thẻ nhựa, 01 (một) VB thủy tinh nắp có gắn các ống nhựa, 01 (một) mảnh giấy bạc, 01 (một) bật lửa màu đỏ, (được niêm phong trong túi nilon màu trắng ký hiệu T2). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc lắp sim số 0946.779.989 của Nguyễn TH; 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo của Vũ VT (trong đó: 01 điện thoại

màu đen lắp sim số 0927.161.996; 01 điện thoại màu xanh lắp sim số 0379.785.136) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu ánh hồng lắp sim số 0972.861.831 của Nguyễn T. Tiến hành kiểm tra tại các mục cuộc gọi, tin nhắn và các dữ liệu điện tử khác trong điện thoại của T, VT, TH không có nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo và chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án xác định:

Sáng ngày 18/01/2022, một người bạn xã hội tên D (không rõ lai lịch) đến nhà trọ của T chơi và đặt vấn đề nhờ T biết ai có ma túy bán thì giới thiệu cho D mua về bán cho khách. Sau đó, T điện thoại cho Vũ VT hỏi và được VT cho biết có ma túy bán, rồi VT đến phòng trọ của T gặp D. Tại phòng trọ của T, VT và D trao đổi, thỏa thuận việc mua bán ma túy. D nói với VT có người bạn của D ở Hải Phòng muốn mua 600 (sáu trăm) viên ma túy “kẹo” và 10 (mười) đàn ma túy “ngựa”. VT đồng ý, báo giá số ma túy trên là 196.000.000 đồng. D ra ngoài gọi điện thoại cho ai VT không biết, sau đó D quay lại báo VT bạn của D đồng ý mua và hẹn sáng ngày 19/01/2022 sẽ giao ma túy và nhận tiền tại KCN TS, huyện TD.

Tối ngày 18/01/2022, VT đi đến khu vực nghĩa trang phường ĐB, thành phố TS1, tỉnh B gặp người tên Q (không rõ lai lịch) và mua của người này 600 (sáu trăm) viên ma túy “kẹo” cùng 10 (mười) đàn ma túy “ngựa” với giá 110.000.000 đồng. VT thỏa thuận với Q bán được ma túy mới trả Q tiền, Q đồng ý. VT cất số ma túy vào trong người rồi mang về nhà.

Khoảng 8h ngày 19/01/2022, khi Nguyễn VB đang ở phòng trọ của VB tại thôn P, xã PC, thành phố TS1 thì VT gọi điện báo VB lên nhà T để cùng D đi gặp khách mua ma túy và kiểm tiền, cầm tiền về cho VT. VB đồng ý, thuê xe taxi đi đến nhà trọ của T, sau đó cùng D đi đến đầu đường TS11, KCN TS thấy 01 xe ô tô màu đỏ đỗ ở đường, D nói đó là xe của người khách mua ma túy và đưa VB sang xe ô tô màu đỏ. Tại đây, VB gặp 01 người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi, D bảo người đàn ông bỏ tiền ra cho VB kiểm đếm. VB đếm được 196.000.000 đồng tiền mặt thì D bảo với người đàn ông lát nữa sẽ có người mang ma túy đến. VB gọi điện thoại cho VT báo số tiền đếm được đủ 196.000.000 đồng, VT dặn cứ ở đó chờ để cầm tiền về cho VT nên VB quay lại xe taxi ngồi chờ. Khoảng 10h45’ VB thấy VT đi đến gần vị trí xe taxi của VB đang dừng chờ thì lực lượng Công an đến kiểm tra bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên người VT như biên bản phạm tội quả tang đã nêu, còn D và người khách mua ma túy lái xe ô tô bỏ chạy.

Đối với việc khám xét nơi ở của bị cáo Nguyễn T thu giữ ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma túy, các bị cáo và đối tượng khai nhận: Trước đó khoảng nửa tháng, Nguyễn TH mâu thuẫn với gia đình nên đến nhà trọ của T ở nhờ tại phòng ngủ tầng 2. Sáng ngày 19/01/2022, Tiến TH có nhu cầu sử dụng ma túy nên đi đến khu vực cầu Đ, xã H, huyện TD, tỉnh B mua ma túy “đá” và ma túy “ngựa” của một người đàn ông không quen biết với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma

túy, Tiến TH quay về phòng ngủ tầng 2 nhà trọ của T, rồi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong nhà T được làm bằng VB thủy tinh, trên nắp có gắn 02 ống hút bằng nhựa để sử dụng ma túy bằng cách: Nối một ống hút với tờ giấy bạc, rồi cho 01 viên ma túy “ngựa” vào giấy bạc, dùng bật lửa hơi nóng tờ giấy bạc lên và hút ma túy qua đầu ống nhựa còn lại, sau đó Tiến TH sử dụng ma túy. Khi TH đang sử dụng thì T đi vào phòng, thấy có ma túy nên ngồi xuống cùng Tiến TH sử dụng. Đến khoảng 9h30’ Nguyễn HH sang nhà T chơi, thấy Tiến TH và T sử dụng ma túy thì Hữu TH cũng ngồi xuống tự sử dụng. Sử dụng ma túy xong Tiến TH đi ngủ, T về phòng chơi với con gái, còn Nguyễn HH đang ngồi nghỉ thì lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện bắt và thu giữ toàn bộ số vật chứng như nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 179/KLGĐMT- PC09 ngày 21/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, kết luận:

“- Các viên nén màu xám bên trong 01 túi nilon màu trắng (trong hộp giấy gửi giám định) có khối lượng là 81,2851 gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA.

- Các viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon màu trắng (trong hộp giấy gửi giám định) có khối lượng 79,9207 gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA.

- Các viên nén màu hồng và xanh bên trong các túi nilon màu hồng và màu xanh (trong hộp giấy gửi giám định) có khối lượng 136,1446 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng trong phong bì thư ký hiệu T1 có khối lượng là 0,1384 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- 02 viên nén màu hồng trong phong bì thư ký hiệu T1 có khối lượng 0,1987 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine

- Chất tinh thể màu trắng bán dính trên đĩa sứ trong túi nilon ký hiệu T2 có khối lượng 0,0057 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

- Trên 01 mảnh giấy bạc trong túi nilon ký hiệu T2 có bám dính chất ma túy, không xác định được khối lượng, loại ma túy Methamphetamine”.

\* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu ánh hồng lắp sim số 0972.861.831 của Nguyễn T;

- 02 (hai) điện thoại nhãn hiệu OPPO của Vũ VT (trong đó: 01 điện thoại màu đen lắp sim số 0927.161.996; 01 điện thoại màu xanh lắp sim số 0379.785.136).

- 01 (một) điện thoại Iphone màu bạc, lắp sim số 0946.779.989, đã qua sử dụng của Nguyễn TH.

- 01 (một) hộp giấy đựng vỏ đựng mẫu vật và toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong. Mặt ngoài ghi Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 179/KLGĐMT ngày 21/01/2022).

- 01 (một) túi nilon màu đen đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong theo quy định. Mặt ngoài ghi Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết

luận giám định số 179/KLGĐMT ngày 21/01/2022).

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2022/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 (áp dụng đối với tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy), khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn T 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 (Bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 27 (Hai bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/01/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xác định tội danh, điều luật áp dụng và quyết định hình phạt đối với các bị cáo Vũ VT, Nguyễn VB, Nguyễn TH; quyết định xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/9/2022, bị cáo Nguyễn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

***Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Bị cáo Nguyễn T giữ nguyên đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày: Tại cấp sơ thẩm bị cáo suy nghĩ không cầm ma túy, không cầm tiền, không hưởng lợi nên không phạm tội mua bán ma túy; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo nhận thức được hành vi của mình là phạm tội. Hiện nay, bị cáo mới bỏ vợ, có 02 con còn nhỏ, gia đình có bố mẹ già yếu nên xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về nuôi các con và phụng dưỡng cha mẹ già.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Kháng cáo của bị cáo Nguyễn T làm trong thời hạn và đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

+ Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng hình phạt bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo đối với cả hai tội là đầu khung hình phạt, bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh B.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái

phép chất ma túy nhưng bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy với vai trò thứ yếu, chỉ là người giới thiệu cho những người khác mua bán và không được hưởng lợi, bị cáo học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình bị cáo có bố mẹ già yếu, bị cáo không có vợ nhưng có 02 con còn nhỏ. Vì vậy, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức thấp hơn mức cấp sơ thẩm đã tuyên phạt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn T là trong hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn T khai thừa nhận hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của mình và thừa nhận bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 19/01/2022, tại đoạn đường TS11 thuộc KCN TS, xã ND, huyện TD, tỉnh B, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh B phối hợp Công an huyện TD, tỉnh B bắt quả tang Vũ VT, Nguyễn VB có hành vi mua bán trái phép 136,1446 gam ma túy Methamphetamine và 161,2058 gam ma túy MDMA với giá 196.000.000 đồng cho 01 người đàn ông không rõ lai lịch theo sự giới thiệu của Nguyễn T. Khi hai bên chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị phát hiện, bắt giữ. Cùng ngày, tại nhà trọ của Nguyễn T ở thôn LB, xã ND, huyện TD, tỉnh B, Nguyễn TH tự đi mua 300.000 đồng ma túy “đá” và ma túy “ngựa” của người không quen biết mang về nhà T sử dụng, sau đó Nguyễn T và Nguyễn HH thấy có ma túy thì cũng tự sử dụng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiến hành khám xét khẩn cấp phát hiện, thu giữ bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy và số ma túy còn lại chưa sử dụng hết gồm 0,3371 gam Methamphetamine và 0,0057 gam Ketamine. Căn cứ Điều 4 Nghị định Số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 thì tổng khối lượng ma túy các bị cáo Nguyễn T, Vũ VT, Nguyễn VB phạm tội là 297,3504 gam. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn T về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, số lượng ma túy bị cáo phạm tội là lớn, bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần xét xử thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung. Mặc dù tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng xét thấy mức hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là đã ở mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, xét xử và phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2022/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma

túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 27 (hai mươi bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/01/2022.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- CA tỉnh B;
- Cục THADS tỉnh B;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HCTP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Tiến Dũng**